

Số: 154/QĐ-VTL

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức
của Công ty TNHH một thành viên Viện Thuốc lá năm 2016

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIỆN THUỐC LÁ

Căn cứ Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-TLVN ngày 15/3/2016 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc phê duyệt “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Viện Thuốc lá”;

Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-TLVN ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc bổ nhiệm Chủ tịch Công ty TNHH Viện Thuốc lá;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo số 214/BC-VTL ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Công ty TNHH một thành viên Viện Thuốc lá về thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Viện Thuốc lá năm 2016 theo Nghị định 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Công ty, Trưởng các phòng Hành chính, Tổ chức Nhân sự, Tài chính Kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Kiểm soát viên Viện;
- Lưu: VT, TCNS.

CHỦ TỊCH CÔNG TY
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
VIỆN THUỐC LÁ
THÀNH XUÂN - TP. HÀ NỘI

Nghiêm Ngọc Tuấn

Số: 214/BC-VTL

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2016

(Báo cáo đã được Chủ tịch công ty phê duyệt
tại văn bản số 154/QĐ-VTL ngày 12 tháng 6 năm 2017)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Chủ tịch công ty, Giám đốc và Phó Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

| TT | Ho và tên | Năm sinh | Chức danh | | Phân loại thành viên | Trình độ chuyên môn | Kinh nghiệm nghề nghiệp | Các vị trí quản lý đã nắm giữ | Công việc quản lý được giao |
|-----------------------------------|--------------------|----------|---|---|----------------------------------|---|-------------------------|--|-----------------------------|
| | | | Chức danh tại doanh nghiệp | Chức danh tại công ty # | | | | | |
| I. CHỦ TỊCH CÔNG TY | | | | | | | | | |
| 1 | Nghiêm Ngọc Tuấn | 1957 | Chủ tịch Công ty | | Chuyên trách | -Thạc sỹ QLKT, -Cử nhân kinh tế, Kỹ sư NN | 34 năm | -Phó phòng, Tr.phòng Công ty Thuốc lá Thăng Long -Trưởng phòng Thị trường Tổng công ty TLVN -Giám đốc Công ty Thương mại Thuốc lá -Giám đốc Trung tâm đào tạo Vinatba | |
| II. GIÁM ĐỐC (VIỆN TRƯỞNG) | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Đình Trường | 1959 | Viện trưởng từ tháng 1-3; Giám đốc Công ty từ tháng 4-12 | -Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Ngân Sơn | -Chuyên trách -Kiêm nhiệm | -Thạc sỹ môi trường -Kỹ sư Hóa | 30 năm | -Trưởng phòng Viện KTKT Thuốc lá -Phó Viện trưởng Công ty TNHH 1TV Viện KTKT Thuốc lá -Viện trưởng Công ty TNHH 1TV Viện KTKT Thuốc lá | |

III. PHÓ GIÁM ĐỐC (PHÓ VIỆN TRƯỞNG)

| | | | | | | | | |
|---|----------------|------|--|--|--------------|----------------------------|--------|--|
| 1 | Nguyễn Văn Vân | 1966 | Phó Viện trưởng từ T1-5; Phó Giám đốc từ tháng 6-12/2016 | | Chuyên trách | Tiến sỹ Khoa học cây trồng | 22 năm | -Trạm trưởng Trạm NC & SX thực nghiệm thuốc lá Cao Bằng -Giám đốc CN Công ty TNHH 1TV Viện KTKT Thuốc lá tại Cao Bằng |
| 2 | Đào Đức Thức | 1957 | Phó Viện trưởng từ tháng 1-> tháng 11 năm 2016 | | Chuyên trách | Tiến sỹ nông nghiệp | 32 năm | -Trạm trưởng Trạm SX giống thuốc lá Bảo Sơn -Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH 1TV Viện KTKT Thuốc lá tại Bắc Giang và TP Hồ Chí Minh |

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| | | | | | | | | |
|---|------------|------|----------------|--|------------------------------|--------------------------------------|--------|--|
| 1 | Đỗ Văn Đạt | 1970 | Kế toán trưởng | Kiểm soát viên tại Công ty CP Ngân Sơn | -Chuyên trách -Kiêm nhiệm | -Thạc sỹ kinh tế -Cử nhân kế toán | 24 năm | - Phó phòng TCKT Công ty phát triển khoáng sản; Công ty TNHH 1TV Viện KTKT Thuốc lá - Trưởng phòng TCKT |
|---|------------|------|----------------|--|------------------------------|--------------------------------------|--------|--|

2. Kiểm soát viên : Lương Văn Liên

3. Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của từng thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

| T | Họ và tên | Chức danh | Quỹ tiền lương thực hiện | | | | | Tiền thưởng khác ngoài quỹ lương |
|-----------|---------------------------|------------------------------------|--------------------------|---------------------------------|----------------------|----------------------|------------------------|----------------------------------|
| | | | Số tháng | Quỹ tiền lương thực hiện cả năm | Tiền lương đã chi | Trong đó | | |
| | | | | | | Chi tại Viện | Chuyển về Tổng công ty | |
| I | CHUYÊN TRÁCH | | | 1.980.535.507 | 1.314.979.328 | 1.314.979.325 | 0 | 222.360.000 |
| 1 | Nghiêm Ngọc Tuấn | Chủ tịch Công ty | 12 | 505.440.000 | 324.418.200 | 324.418.200 | - | 56.800.000 |
| 2 | Nguyễn Đình Trường | Giám đốc | 12 | 486.720.000 | 312.418.200 | 312.418.200 | - | 60.260.000 |
| 3 | Nguyễn Văn Vân | Phó Giám đốc | 12 | 430.560.000 | 276.378.600 | 276.378.600 | - | 48.500.000 |
| 4 | Đào Đức Thức | Phó Giám đốc từ tháng 01 – 11/2016 | 11 | 164.695.507 | 149.425.307 | 149.425.307 | - | 11.700.000 |
| 5 | Đỗ Văn Đạt | Kế toán trưởng | 12 | 393.120.000 | 252.339.021 | 252.339.018 | - | 45.100.000 |
| II | KHÔNG CHUYÊN TRÁCH | | | 82.800.000 | 82.800.000 | 0 | 82.800.000 | 11.200.000 |
| 1 | Lương Văn Liên | Kiểm soát viên của TCT tại Viện | 12 | 82.800.000 | 82.800.000 | 0 | 82.800.000 | 11.200.000 |
| | TỔNG I + II | | | 2.063.335.507 | 1.397.777.328 | 1.314.979.325 | 82.800.000 | 233.560.000 |

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý: Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá ban hành kèm theo Quyết định số 64/QĐ-TLVN ngày 10/02/2012 và Quyết định số 138/QĐ-TLVN ngày 15/3/2016 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

5. Về quản lý rủi ro: Quy chế quản lý nợ của Công ty TNHH một thành viên Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ-VTL ngày 16/10/2014.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|-----------|-------------------|-------------|---|
| 1 | 05/TB-KHKT | 07/01/2016 | Thông báo kết quả nghiệm thu đề tài cấp TCT năm 2015 |
| 2 | 81/QĐ-TLVN | 29/01/2016 | Quyết định ban hành Quy chế thu mua thuốc lá và giao nhận nguyên liệu thuốc lá |
| 3 | 138/QĐ-TLVN | 15/3/2016 | Quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Viện Thuốc lá |
| 4 | 51/TB-KHKT | 15/3/2016 | Thông báo v/v thông qua nhiệm vụ KHCN bổ sung năm 2016 đối với Viện Thuốc lá |
| 5 | 172/QĐ-TLVN | 29/3/2016 | Quyết định điều chỉnh vốn Điều lệ của Viện Thuốc lá |
| 6 | 58/TB-KHKT | 22/4/2016 | Về việc xét duyệt đề cương chi tiết các đề tài NCKH TCT năm 2016 |
| 7 | 206/NQ-TLVN | 29/4/2016 | Nghị quyết v/v phương án vay vốn phục vụ SXKD 2016 của Viện Thuốc lá |
| 8 | 75/TB-HĐKHKT | 15/6/2016 | Đăng ký và xét duyệt đề cương các đề tài NCKH 2017 |
| 9 | 310/QĐ-TLVN | 21/7/2016 | Giao kế hoạch SXKD năm 2016 cho Viện Thuốc lá |
| 10 | 656/TB-TLVN | 29/8/2016 | TB kết luận Hội nghị tổng kết công tác KHCN giai đoạn 2011-2015 và phương hướng 2016-2020 |
| 11 | 751/TLVN-KTKH | 23/9/2016 | Đánh giá tình hình SXKD 9 tháng đầu năm 2016 |
| 12 | 773/TLVN-TCKT | 5/10/2016 | Xử lý nợ phải thu khó đòi của Viện |
| 13 | 908/TB-TLVN | 23/11/2016 | Kết luận cuộc họp xem xét thực hiện kế hoạch 2016 của Viện |
| 14 | 914/TLVN-KTKH | 24/11/2016 | Định hướng xây dựng kế hoạch NCKH SXKD 2017 |
| 15 | 920/TLVN-KT | 28/11/2016 | Đề xuất nhiệm vụ KHCN 2018 thuộc Đề án phát triển và ứng dụng CNSH trong lĩnh vực công nghệ chế biến đến năm 2020 |

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

1. Các cuộc họp của Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Chủ tịch công ty | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Số buổi họp không tham dự | Lý do không tham dự | Tỷ lệ |
|----|------------------|------------------|---------------------|---------------------------|---------------------|-------|
| 1 | Nghiêm Ngọc Tuấn | Chủ tịch Công ty | 10 | Không | | 100% |

2. Hoạt động giám sát của Chủ tịch công ty đối với Giám đốc: Theo Điều lệ công ty.

3. Các Quyết định của Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|----|-------------|------------|--|
| 1 | 30/QĐ-VTL | 29/02/2016 | QĐ v/v phê duyệt kế hoạch trích, sử dụng quỹ trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá năm 2016 của Viện KTKT Thuốc lá |
| 2 | 33a/QĐ-VTL | 02/3/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án giá mua, giá bán lô nguyên liệu thuốc lá vàng vẫy vùng Tây Ninh vụ mùa 2014-2015 |
| 3 | 33b/QĐ-VTL | 14/3/2016 | QĐ v/v phê duyệt định mức chi phí và đơn giá một số vật tư phục vụ các nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước, Bộ, Tổng công ty và hoạt động sản xuất kinh doanh áp dụng từ năm 2016 |
| 4 | 33c/QĐ-VTL | 14/3/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án giá mua, giá bán lô hàng nguyên liệu thuốc lá vàng sấy vùng Tây Ninh vụ mùa 2014-2015 |
| 5 | 49/QĐ-VTL | 21/4/2016 | QĐ v/v phân cấp quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ trong hoạt động của Viện Thuốc lá |
| 6 | 51/QĐ-VTL | 04/5/2016 | QĐ v/v thế chấp tài sản để bảo đảm hợp đồng tín dụng tại ngân hàng TMCP C/Thương Việt Nam-Chi nhánh Đồng Đa |
| 7 | 52/QĐ-VTL | 04/5/2016 | QĐ v/v vay vốn tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam Chi nhánh Đồng Đa |
| 8 | 153/QĐ-VTL | 11/5/2016 | QĐ v/v ban hành quy định quản lý và sử dụng vốn phụ vụ cho công tác thu mua nguyên liệu thuốc lá do Viện KTKT thuốc lá đầu tư sản xuất tại Cao Bằng |
| 9 | 156a/QĐ-VTL | 17/5/2016 | QĐ v/v phê duyệt Khung định mức chi tối đa phục vụ thu mua, giao nhận và vận chuyển NLTL năm 2015-2016 |
| 10 | 166/QĐ-VTL | 31/5/2016 | QĐ v/v phê duyệt định mức tiêu hao nhiên liệu (xăng) đối với xe ô tô Fortuner |
| 11 | 206a/QĐ-VTL | 20/6/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án hủy bỏ tài sản (vật tư nông nghiệp) kém chất lượng, đã được trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho |

| | | | |
|----|-------------|-----------|--|
| 12 | 210a/QĐ-VTL | 22/6/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án giá mua, giá bán lô hàng nguyên liệu thuốc lá vàng sậy vùng Tây Ninh vụ mùa 2014-2015 |
| 13 | 212/QĐ-VTL | 23/6/2016 | QĐ v/v phê duyệt giá bán 700 tấn nguyên liệu thuốc lá vàng sậy Cao Bằng vụ mùa 2015-2016 cho Công ty liên doanh BAT-Vinataba |
| 14 | 219/QĐ-VTL | 28/6/2016 | QĐ v/v phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật Xây dựng trạm Thuốc lá Nam Tuấn – Hòa An – Cao Bằng |
| 15 | 223a/QĐ-VTL | 20/7/2016 | QĐ v/v điều chỉnh nguyên giá tài sản thanh lý |
| 16 | 229/QĐ-VTL | 02/8/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án mua máy kéo KUBOTA B240 và thiết bị công tác để trang bị cho Chi nhánh Viện tại Bắc Giang phục vụ cày, bừa ruộng thí nghiệm |
| 17 | 230/QĐ-VTL | 02/8/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án mua cân phân tích mã số Secura 224-1s để trang bị cho phòng Phân tích |
| 18 | 236a/QĐ-VTL | 19/8/2016 | QĐ v/v thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo KTKT xây dựng công trình Trạm Thuốc lá Nam Tuấn – Hòa An – Cao Bằng |
| 19 | 237b/QĐ-VTL | 22/8/2016 | QĐ v/v phê duyệt phương án giá mua, giá bán lô hàng nguyên liệu thuốc lá vàng sậy vùng Cao Bằng vụ mùa 2015-2016 |

III. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của kiểm soát viên tại Công ty TNHH một thành viên Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá ban hành theo Quyết định số 112/QĐ-TLNV ngày 15/04/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ và đặc điểm tình hình hoạt động của Công ty, Kiểm soát viên đã lập Chương trình công tác năm 2016 gửi Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam – Chủ sở hữu Công ty phê duyệt.

Năm 2016, Kiểm soát viên đã tiến hành công tác kiểm soát cụ thể như sau:

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp pháp, cần trọng và trung thực của Chủ tịch Công ty và Ban giám đốc trong việc tổ chức thực hiện quyền của Chủ sở hữu, trong điều hành hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; công tác ghi chép sổ sách kế toán, lập báo tài chính của Công ty.

- Kiểm soát báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm của Công ty. Kiểm soát viên đã có sự trao đổi với kiểm toán độc lập trong việc quản lý chi phí, doanh thu, thuế, kết quả sản xuất kinh doanh và các nội dung khác của Công ty.

- Kiểm tra công tác đầu tư, mua bán nguyên liệu thuốc lá của Viện.

- Xem xét tình hình công nợ và những tồn đọng của Chi nhánh Công ty tại TP Hồ Chí Minh sau khi chuyển sang Công ty Cổ phần Hòa Việt.

- Trước mỗi cuộc kiểm soát, Kiểm soát viên đều có thông báo cho Chủ tịch Công ty và Ban giám đốc về kế hoạch và nội dung kiểm tra. Kết thúc mỗi cuộc kiểm tra, kiểm soát, Kiểm soát viên đều trao đổi về công tác quản trị doanh nghiệp với Chủ tịch Công ty và Ban giám đốc, lắng nghe và tham khảo ý kiến của Chủ tịch Công ty và Ban giám đốc.

- Kiểm soát viên được mời tham dự các cuộc họp của Chủ tịch Công ty, các cuộc họp giao ban định kỳ của Công ty. Tại các cuộc họp Kiểm soát viên đã có ý kiến về công tác quản lý, điều hành của Công ty.

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|----|------------|-----------|---|
| 1 | Không số | 6/4/2016 | Kế hoạch kiểm soát Viện Thuốc lá năm 2016 |
| 2 | Không số | 30/6/2016 | Thẩm định tình hình thực hiện tiền lương năm 2015 của Viện Thuốc lá |
| 3 | Không số | 06/9/2016 | Báo cáo kiểm soát 6 tháng đầu năm 2016 |

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.

- 1.1. Văn phòng Tổng Công ty
- 1.2. Trung tâm Đào tạo Vinataba
- 1.3. Công ty Xuất nhập khẩu Thuốc lá
- 1.4. Công ty Thương mại Thuốc lá
- 1.5. Công ty Thương mại Miền Nam
- 1.6. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn
- 1.7. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long
- 1.8. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn
- 1.9. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa
- 1.10. Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang
- 1.11. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Long An
- 1.12. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Cửu Long
- 1.13. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Tháp
- 1.14. Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bến Tre
- 1.15. Công ty Cổ phần Ngân Sơn
- 1.16. Công ty Cổ phần Hòa Việt
- 1.17. Công ty Cổ phần Cát Lợi
- 1.18. Công ty Cổ phần bánh kẹo Hải Hà
- 1.19. Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hữu Nghị
- 1.20. Công ty TNHH 2TV Thuốc lá Hải Phòng
- 1.21. Công ty TNHH 2TV Thuốc lá Đà Nẵng
- 1.22. Công ty TNHH Vinataba-Philip Morris
- 1.23. Công ty TNHH Liên doanh VINA-BAT
- 1.24. Công ty TNHH Hải Hà – Kotobuki
- 1.25. Công ty Thực phẩm miền Bắc.

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BIỂU SỐ 6

THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Bên liên quan | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) |
|----|--------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------|
| 1 | Văn phòng Tổng Công ty | Hợp đồng khoa học công nghệ | 5,5 |
| 2 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 68,5 |
| 3 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 40,6 |
| 4 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 6 |
| 5 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 5,8 |
| 6 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 2,5 |
| 7 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Tháp | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 9,9 |
| 8 | Công ty TNHH Vinataba-Philip Morris | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 17,7 |
| 9 | Công ty TNHH MTV Thuốc lá Long An | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 7,3 |
| 10 | Công ty TNHH 2TV Thuốc lá Đà Nẵng | Hợp đồng bán nguyên liệu thuốc lá | 2,5 |
| 11 | Công ty Cổ phần Ngân Sơn | Hợp đồng sơ chế tách cọng NLTL | 4,9 |

Nơi nhận:

- TCT Thuốc lá Việt Nam;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch Công ty;
- Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, TCNS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Trường